

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BTP-CTXDVBQPPL
V/v trả lời phản ánh, kiến nghị của ông
Đoàn Văn Mười

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Ông Đoàn Văn Mười

Ngày 15/4/2026, Bộ Tư pháp nhận được phản ánh, kiến nghị của ông Đoàn Văn Mười (Mã phản ánh 1776275181714) trên Trang Phản ánh, kiến nghị văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp với nội dung đề nghị có ý kiến hướng dẫn một số nội dung sau:

“Nội dung kiến nghị:

1. Theo Luật Ban hành bản quy phạm pháp luật số 64/2025 (Được sửa đổi bổ sung bởi Luật Số 87/2025), thì: “Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành nghị quyết để quy định: a) Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao; b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.” Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định để quy định: a) Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao; b) Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp; c) Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.” Kính nhờ Bộ Tư pháp hướng dẫn:

- “Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao” theo quy định là những vấn đề nào; có quy định cụ thể chưa; hay sẽ được quy định chi tiết tại từng Luật, Nghị quyết? Có thể hiểu việc HĐND ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp mình (theo Điều 21, Luật Tổ chức chính quyền địa phương) là những vấn đề được Luật giao không? Việc ban hành Quy chế nêu trên là văn bản hành chính hay văn bản Quy phạm pháp luật? - Khi HĐND cấp xã ban hành Nghị quyết QPPL thì UBND cấp xã thực hiện bằng hình thức nào: Văn bản hành chính hay Quyết định QPPL? Có thể hiểu: nếu HĐND ban hành Nghị quyết QPPL quy định chính sách gì đó thì UBND ban hành Quyết định QPPL về biện pháp thi hành Nghị quyết đó và nếu HĐND ban hành Nghị quyết QPPL về biện pháp gì đó thì UBND ban hành văn bản hành chính để thực hiện không?

2. Theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) thì hiện nay quy trình ban hành văn bản Nghị quyết QPPL của HĐND cấp xã như sau: Cơ quan tham mưu nội dung trình >> Văn phòng HĐND và UBND thẩm định >> UBND thông qua và có Tờ trình >> Các Ban của HĐND thẩm tra >> HĐND thông qua Nghị quyết. Kính nhờ Bộ Tư pháp hướng dẫn: Ngoài quy trình trên, thì có quy trình trình Nghị quyết QPPL của HĐND cấp xã của các cơ quan khác (như Thường trực HĐND, các Ban HĐND) không? - Nếu Văn phòng HĐND và UBND tham mưu thì cơ quan nào là cơ quan thẩm định? - Nếu Thường trực HĐND trình thì các Ban của HĐND có thể thẩm tra không? - Nếu các Ban HĐND trình thì các Ban khác của HĐND có thể thẩm tra không?"

Sau khi nghiên cứu, Bộ Tư pháp có ý kiến đối với từng vấn đề như sau:

1. "Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao" là những vấn đề nào? Có quy định cụ thể chưa hay sẽ được quy định tại từng luật, nghị quyết?

Trả lời:

Khoản 1 và khoản 2 Điều 22 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao. Như vậy để xác định các nội dung luật, nghị quyết giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì cần căn cứ quy định của từng luật, nghị quyết của Quốc hội.

2. Việc HĐND ban hành Quy chế làm việc theo Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương có phải là những vấn đề được Luật giao không? Quy chế này là văn bản hành chính hay VBQPPL?

Trả lời:

Điểm đ khoản 2 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân cấp xã có nhiệm vụ, quyền hạn "*Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình*". Do đó, việc Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành Quy chế làm việc theo điểm đ khoản 2 Điều 21 có thể hiểu là thực hiện nhiệm vụ được Luật giao.

Tuy nhiên, Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: "*Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản có chứa quy phạm pháp luật, được ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật này.*". Bên cạnh đó, khoản 1 Điều 3 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy

định: “*Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân, trong phạm vi cả nước hoặc trong đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định tại Luật này ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện*”.

Do đó, để xác định Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân có phải văn bản quy phạm pháp luật hay không thì còn phải căn cứ vào quy định tại Điều 2 và khoản 1 Điều 3 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xác định hình thức văn bản phù hợp.

3. Khi HĐND cấp xã ban hành Nghị quyết QPPL thì UBND cấp xã thực hiện bằng hình thức nào: Văn bản hành chính hay Quyết định QPPL? Có thể hiểu: nếu HĐND ban hành Nghị quyết QPPL quy định chính sách gì đó thì UBND ban hành Quyết định QPPL về biện pháp thi hành Nghị quyết đó và nếu HĐND ban hành Nghị quyết QPPL về biện pháp gì đó thì UBND ban hành văn bản hành chính để thực hiện không?

Trả lời:

Theo khoản 3 Điều 22 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp sau: “*Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định để quy định những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao; biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp; biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*”.

Bên cạnh đó, Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản có chứa quy phạm pháp luật, được ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật này*”. Khoản 1 Điều 3 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân, trong phạm vi cả nước hoặc trong đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định tại Luật này ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện*”.

Như vậy, để xác định quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã là văn bản quy phạm pháp luật hay văn bản hành chính thì cần căn cứ vào từng trường hợp cụ thể và các quy định nêu trên của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xác định.

4. Ngoài quy trình UBND trình thì có quy trình trình Nghị quyết QPPL của HĐND cấp xã của các cơ quan khác (như Thường trực HĐND, các Ban HĐND) không?

Khoản 2 Điều 54 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định “*Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định việc trình Hội đồng nhân dân dự thảo nghị quyết theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân*”, theo đó, chỉ UBND cấp xã mới có thẩm quyền trình dự thảo nghị quyết của HĐND cấp xã, Nghị định không quy định chủ thể nào khác có thẩm quyền này.

5. Nếu Văn phòng HĐND và UBND tham mưu thì cơ quan nào thẩm định?

Điều 53 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định “*Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân do Ủy ban nhân dân trình trước khi trình Ủy ban nhân dân*”. Nghị định số 78/2025/NĐ-CP không quy định cơ quan khác thực hiện thẩm định trong trường hợp Văn phòng HĐND và UBND cấp xã đồng thời tham mưu xây dựng dự thảo nghị quyết.

6. Nếu Thường trực HĐND trình thì các Ban HĐND có thể thẩm tra không? Nếu các Ban HĐND trình thì Ban khác của HĐND có thể thẩm tra không?

Nội dung trả lời tương tự câu 4.

Bộ Tư pháp xin thông tin để ông Đoàn Văn Mười biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- Các đồng chí Phó Vụ trưởng (để biết);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để biết);
- Lưu: VT, Vụ CTXDVBQPPL(NVST).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CÔNG TÁC XÂY DỰNG
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Nguyễn Quốc Hoàn